

**TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HS-ST
Ngày: 29-11-2019.

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thơ.

Các Hội thẩm N dân:

- Bà Bùi Thị Hải Đường;

- Ông Mai Văn Tự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Phương, Thư ký Tòa án N dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án N dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1985; tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1936 (đã chết) và bà Trần H (đã chết); bị cáo có vợ và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/10/2019 đến ngày 21/10/2019, tạm giam từ ngày 21/10/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 15/10/2019, N điều khiển xe mô tô biển số 52LB - 0719 đi từ nhà thuộc ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Tây Ninh đến khu vực nghĩa địa ấp T để sử dụng ma túy thì bị lực lượng tuần tra Công an Huyện Dương Minh Châu kiểm tra hành chính, thu giữ trong túi quần Jean phía sau bên

trái 01 bịch nilon màu trắng, bịt kín 04 đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; thu tại chỗ ngôi N 01 gói thuốc lá hiệu JET, bên trong có 03 bịch nilon màu trắng, bịt kín 04 đầu, bên trong có tinh thể màu trắng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc N tại ấp T, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh đã thu giữ 01 bịch nilon màu trắng, bịt kín bốn đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, không rõ hình dạng và một số vật chứng. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc N thừa nhận bịch nilon màu trắng, bịt kín 04 đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, không rõ hình dạng thu giữ trong túi quần Jean phía sau bên trái N đang mặc và 01 bịch nilon màu trắng bịt kín bốn đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, không rõ hình dạng thu giữ tại nhà khi khám xét là ma túy đá là của N.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bì thư niêm phong ghi vụ số: 1547/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Thi Sĩ P thuộc Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1053 gam (không thấy một không năm ba gam);

- 01 bì thư niêm phong ghi vụ số: 1547/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Thi Sĩ P thuộc Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,5711 gam (không thấy năm bảy một một gam);

- 01 (một) xe mô tô biển số 52LB-0719, số máy: SS50E-125432, số khung: SS50-327137;

- 01 (một) điện thoại di động loại Iphone 6S màu đen, xám; số IMEI 355429078063296;

- 01 (một) cái cân tiểu ly màu đen;

- 01 (một) cái cân tiểu ly màu trắng;

- 01 (hai bộ sử dụng ma túy;

- 04 (bốn) cái nỏ thủy tinh;

- 01 (một) đầu khò có chữ APOLEX; - 11 (mười một) ống thủy tinh;

- 02 (hai) bình gas nhãn hiệu BLUF SATR;

- 03 (ba) bình gas nhãn hiệu NAMILUX;

- 50 (năm mươi) bịch ny lon màu trắng bịt kín ba đầu, một đầu kéo;

- 30 (ba mươi) đoạn ống nhựa màu trắng bịt kín một đầu;

- 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu xanh;

- 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng;

- 02 (hai) bật lửa bằng kim loại;

- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại.

* Kết luận số 1547/KL - KTHS ngày 17/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu chất rắn màu trắng, không rõ hình dạng bên trong 01 (Một) bọc nylon màu trắng, bịt kín 04 đầu (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine; khối lượng 0,1707gam.

- Mẫu chất rắn màu trắng, không rõ hình dạng bên trong 03 (Ba) bọc nylon màu trắng (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine; khối lượng 0,7239gam.

- Mẫu chất rắn màu trắng, không rõ hình dạng bên trong 01 (Một) bọc nylon màu trắng bịt kín bốn đầu (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine; khối lượng 0,0900gam.

Đối với người tên không biết họ tên, địa chỉ mà N khai đã mua chất ma túy hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên chưa làm việc được, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với 03 bọc nylon màu trắng, bịt kín 04 đầu, bên trong gói thuốc lá hiệu JET thu tại chỗ N ngồi, N không thừa nhận. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Bản Cáo trạng số 50/CT-VKS-DMC ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Nguyễn Ngọc N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, khối lượng tàng trữ là 0,9846 gam.

Tại phiên tòa:

* **Bị cáo** đã thừa nhận hành vi tàng trữ 02 gói ma túy với tổng trọng lượng là 0,2607 gam. Đối với 03 gói ma túy đựng trong gói thuốc lá hiệu JET bị cáo không thừa nhận.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh trình bày:

- Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi tàng trữ 0,7239 gam ma túy loại Methamphetamine; các tài liệu, vật chứng, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án không đủ cơ sở chứng minh 03 gói ma túy đựng trong gói thuốc lá hiệu JET là của bị cáo do đó chỉ có đủ cơ sở xác định bị cáo tàng trữ với khối lượng là 0,2607 gam. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự tuyên bố **bị cáo** Nguyễn Ngọc N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: Xử phạt bị cáo N từ đến 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy ma túy và các vật dụng để sử dụng ma túy;

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 52LB-0719, số máy: SS50E-125432, số khung: SS50-327137 và 01 (một) điện thoại di động loại Iphone 6S màu đen, xám; số IMEI 355429078063296.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Do bị cáo làm nghề tài xế nên sử dụng ma túy để tỉnh táo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của **bị cáo** thể hiện: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 15-10-2019, tại khu vực ấp T, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Ngọc N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine thì bị lực lượng công an xã M, Huyện D phát hiện bắt quả tang, tổng khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ là 0,2607 gam.

Hành vi phạm tội của **bị cáo** là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai, biên bản bắt người quả tang các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định hành vi của Nguyễn Ngọc N thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng bất chấp hậu quả đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng nhằm để thỏa mãn cơn nghiện. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tính răn đe và phòng, chống tội phạm và xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung .

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo không thể hiện thái độ thành khẩn, trả lời không trung thực; bị cáo không tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình mà cho rằng do lái xe cần tỉnh táo nên bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng. Do đó bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản và không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư niêm phong ghi vụ số: 1547/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Thi Sĩ P thuộc Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1053 gam (không phải một không năm ba gam);

- 01 bì thư niêm phong ghi vụ số: 1547/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Thi Sĩ P thuộc Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,5711 gam (không phải năm bảy môt một gam);

- 01 (một) cái cân tiểu ly màu đen;
- 01 (một) cái cân tiểu ly màu trắng;
- 01 (hai bộ sử dụng ma túy;
- 04 (bốn) cái nỏ thủy tinh;
- 01 (một) đầu khò có chữ APOLEX;
- 11 (mười một) ống thủy tinh;
- 02 (hai) bình gas nhãn hiệu BLUF SATR;
- 03 (ba) bình gas nhãn hiệu NAMILUX;
- 50 (năm mươi) bịch ny lon màu trắng bịt kín ba đầu, một đầu kéo;
- 30 (ba mươi) đoạn ống nhựa màu trắng bịt kín một đầu;
- 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu xanh;
- 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng;
- 02 (hai) bật lửa bằng kim loại;
- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại.

* Trả lại cho bị cáo tài sản đã thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội: 01 (một) xe mô tô biển số 52LB-0719, số máy: SS50E-125432, số khung:

SS50-327137; 01 (một) điện thoại di động loại Iphone 6S màu đen, xám; số IMEI 355429078063296.

Những đồ vật nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư niêm phong ghi vụ số: 1547/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Thi Sĩ P thuộc Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1053 gam (không thấy một không năm ba gam);

- 01 bì thư niêm phong ghi vụ số: 1547/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Thi Sĩ P thuộc Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,5711 gam (không thấy năm bảy một một gam);

- 01 (một) cái cân tiểu ly màu đen;

- 01 (một) cái cân tiểu ly màu trắng;

- 01 (hai) bộ sử dụng ma túy;

- 04 (bốn) cái nỏ thủy tinh;

- 01 (một) đầu khò có chữ APOLEX;

- 11 (mười một) ống thủy tinh;

- 02 (hai) bình gas nhãn hiệu BLUF SATR;

- 03 (ba) bình gas nhãn hiệu NAMILUX;

- 50 (năm mươi) bịch ny lon màu trắng bịt kín ba đầu, một đầu kéo;

- 30 (ba mươi) đoạn ống nhựa màu trắng bịt kín một đầu;
- 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu xanh;
- 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng;
- 02 (hai) bật lửa bằng kim loại;
- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại.

* Trả lại cho bị cáo tài sản đã thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội: 01 (một) xe mô tô biển số 52LB-0719, số máy: SS50E-125432, số khung: SS50-327137; 01 (một) điện thoại di động loại Iphone 6S màu đen, xám; số IMEI 355429078063296.

3. Án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp;
- VKSND H.DMC;
- CQĐT CA H.DMC;
- Nhà tạm giữ CA H.DMC;
- Chi cục THADS H.DMC;
- PV06 – Công an tỉnh TN;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Thơ